

Số: 1075/SGDDĐT-GDMN
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
Giáo dục mầm non năm học 2016-2017

Kon Tum, ngày 07 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Trường Mầm non Thực hành Sư phạm Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-BGDĐT, ngày 03/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2016 - 2017 của giáo dục mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; căn cứ Công văn số 1488/UBND-KGVX của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ngày 01/7/2016 về kế hoạch thời gian năm học 2016 – 2017;

Căn cứ Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm năm học 2016-2017 của GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 4358/BGDĐT-GDMN ngày 6/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2016 – 2017; Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục Đào tạo và trường Mầm non Thực hành Sư phạm thực hiện nhiệm vụ đối với GDMN năm học 2016 – 2017 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 2288/KH-UBND ngày 10/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình số 67/-CTr/TU ngày 29/6/2014 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ VIII Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành giáo dục triển khai thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP.

Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho vùng khó; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ. Hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN ở các vùng khó khăn, tăng cường tiếng Việt cho

trẻ vùng dân tộc thiểu số, quan tâm giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường nguồn lực duy trì, củng cố kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, hiệu quả; nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ban, ngành trong quản lý GDMN, tăng cường tính tự chủ của cơ sở GDMN. Tập trung quản lý chất lượng chăm sóc, giáo dục trong các cơ sở GDMN. Tăng cường các biện pháp quản lý và hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập. Phát triển đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lý (CBQL) giáo dục theo hướng phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDMN.

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, đưa các nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong các cơ sở GDMN. Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích GV, CBQL học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Đẩy mạnh các giải pháp xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp; có đủ nhà vệ sinh, bảo đảm sạch sẽ cho trẻ và giáo viên. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống lồng ghép vào các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương và Chương trình GDMN.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ ra lớp

- Tiếp tục quy hoạch phát triển trường lớp, giành quỹ đất cho GDMN, đảm bảo mỗi xã, phường có ít nhất một trường mầm non; khuyến khích phát triển GDMN theo hướng xã hội hoá, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi theo quy định của tiêu chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT). Phần đầu tỷ lệ huy động trẻ bình quân toàn tỉnh: Trẻ nhà trẻ đạt ít nhất 13,5%; trẻ mẫu giáo đạt 82%.

3. Củng cố nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về

Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả PCGDMNTNT. Các Phòng GD&ĐT chủ động tham mưu các cấp lãnh đạo rà soát tình hình thực hiện các điều kiện và tiêu chuẩn phổ cập, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để duy trì, củng cố kết quả PCGDMNTNT trong năm học 2016 - 2017. Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

4. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

a) Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, GV, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, môi trường “học bằng chơi” cho trẻ tại trường, lớp mầm non, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường/lớp mầm non.

b) Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

- Chỉ đạo các cơ sở GDMN quản lý chất lượng bữa ăn ở những nơi tổ chức bán trú, huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng bữa ăn trưa cho trẻ. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định. Trang bị phần mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tiễn của từng địa phương. Tổ chức các dịch vụ ăn sáng, uống sữa,...trong trường mầm non theo sự thỏa thuận, thống nhất với các bậc cha mẹ nhằm thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ. Đối với những địa phương điều kiện kinh tế khó khăn, mức đóng góp tiền ăn cho trẻ tại trường không đủ đảm bảo cho một bữa ăn đa dạng, đáp ứng được nhu cầu khuyến nghị về các chất dinh dưỡng, khi xây dựng thực đơn cho trẻ cần lưu ý đảm bảo các tiêu chuẩn tối thiểu là đủ năng lượng và đảm bảo sự cân đối giữa các chất sinh năng lượng của thực đơn. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở GDMN.

- Duy trì, mở rộng việc tổ chức cho trẻ học 2 buổi/ngày có bán trú, tăng tỷ lệ trẻ được ăn trưa tại trường, lớp dưới nhiều hình thức. Đảm bảo 100% trẻ đến trường, lớp được kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng

trường. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi đều dưới 10% và giảm so với đầu năm học.

- Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Phối hợp với ngành y tế triển khai các biện pháp phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

c) Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

- Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Tổ chức học 2 buổi/ngày ở tất cả các nhóm, lớp. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009.

- Phát triển Chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tiễn vùng miền. Tiếp tục tổ chức có hiệu quả việc thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN; giáo dục kỹ năng xã hội phù hợp với từng độ tuổi của trẻ, chú ý giáo dục kỹ năng xã hội cần thiết để chuẩn bị cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào lớp 1. Tăng cường áp dụng đa dạng các hình thức và phương pháp chăm sóc giáo dục vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và khả năng của trẻ; chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo theo phương châm “học bằng chơi, chơi mà học” phù hợp với lứa tuổi. Tăng cường xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết trong các cơ sở GDMN, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi nơi mọi lúc, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”, khai thác sử dụng hiệu quả các điều kiện về cơ sở vật chất, môi trường giáo dục phát triển vận động cho trẻ.

- Xây dựng và triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Chỉ đạo trường mầm non Thực hành Sư phạm và mỗi Phòng GD&ĐT chọn 01 - 02 trường mầm non tiếp tục thực hiện thí điểm về việc xây dựng “Trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” để rút kinh nghiệm và làm điểm tham quan, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 2/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”.

- Chuẩn bị điều kiện và tổ chức thực hiện hoạt động thử nghiệm bộ công cụ Bảng hỏi theo dõi sự phát triển của trẻ ASQ.3 tại huyện Ngọc Hồi, Đăk Hà.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thể cho trẻ em năm tuổi vào lớp 1.

d) Kiểm định chất lượng giáo dục mầm non, xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia và trường mầm non chất lượng cao

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng trường mầm non; đảm bảo 100% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá và có ít nhất 40% số trường được đánh giá ngoài đạt tiêu chuẩn từ cấp độ 1 trở lên. Trong quá trình tự đánh giá cần tránh hình thức, máy móc, nhất là việc thu thập minh chứng, lưu trữ hồ sơ, đặc biệt chú ý chống bệnh thành tích.

- Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Phần đầu trong năm học, toàn tỉnh tăng ít nhất 1% số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu xây dựng trường chất lượng cao tại trường Mầm non Thực hành Sư phạm Kon Tum.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất, ưu tiên nguồn vốn từ các chương trình dự án và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng phòng học, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập GDMNTENT.

- Các Phòng Giáo dục Đào tạo rà soát, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ cho CBQL, GV trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng đồ chơi trong các cơ sở GDMN. Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.

6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

- Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở GDMN công lập.

- Chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên GVMN (ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên GVMN, phổ thông và giáo dục thường xuyên (ban hành kèm

theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GVMN thực hiện Chương trình GDMN điều chỉnh. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm” cho CBQL, GVMN. Nâng cao năng lực CBQL, GVMN ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tham gia tập huấn qua mạng 10 mô đun nâng cao cho CBQL và GVMN đã hoàn thành bồi dưỡng các mô đun ưu tiên theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT.

- Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm của CBQL, GVMN đối với trẻ.

- Đẩy mạnh phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm trong đội ngũ CBQL, GVMN nhằm thúc đẩy việc nghiên cứu, ứng dụng vào thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong trường mầm non.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBQL, GV và nhân viên.

- Tổ chức Hội thi GVMN dạy giỏi cấp tỉnh.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Tập trung quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, giáo dục trong các cơ sở GDMN.

- Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cấp trong quản lý GDMN. Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý.

- Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục các cấp; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ của các cơ sở GDMN. Tăng cường công tác kiểm tra hỗ trợ chuyên môn, kiểm tra thường xuyên và đột xuất, đặc biệt đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm và kiên quyết đình chỉ các nhóm lớp tự thực không đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính. Chỉ đạo công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non.

- Chỉ đạo tổ chức các hội thi, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ trong các cơ sở GDMN đảm bảo an toàn, phù hợp, hiệu quả.

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ sở GDMN đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Việc đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN tránh hình thức và không chạy theo thành tích.

- Phòng GD&ĐT chỉ đạo các cơ sở GDMN thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của Chương trình GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN; Tăng cường các biện pháp quản lý cơ sở GDMN ngoài công lập.

8. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN.

- Tăng tính chủ động trong công tác tuyên truyền, chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến. Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

- Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập ở tất cả các loại hình trường mầm non. Nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển. Tăng cường phổ biến, hướng dẫn thực hiện chính sách về giáo dục khuyết tật cho trẻ và giáo viên đến các địa phương, các cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào nội dung trên, các Phòng Giáo dục Đào tạo và trường Mầm non Thực hành Sư phạm chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của năm học đối với GDMN và triển khai tới các cơ sở GDMN của địa phương. Thực hiện báo cáo định kỳ đúng thời gian, đúng quy định; các thông tin số liệu yêu cầu chính xác.

Trong quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ GDMN, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các Phòng Giáo dục Đào tạo và trường Mầm non Thực hành Sư phạm cần báo cáo kịp thời để Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Giám đốc, các PGD (để chỉ đạo);
- Trưởng các phòng ban Sở (để phối hợp);
- Lưu VT, GDTHMN. *ĐTL*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Thị Lan